

Số 16/KH-TH

Đăk Nia, ngày 28 tháng 9 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện các khoản thu và mức thu năm học 2024 – 2025**

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 55/2011-TT-BGDĐT, ngày 22/11/2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Công văn 2179/BGDĐT-KHTC ngày 13/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025;

Công văn số 2914/UBND-KGVX ngày 24/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông về Quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn 1812/SGDĐT-TCCBTC ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo chấn chỉnh việc thực hiện Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh;

Công văn số 5397/UBND-KGVX ngày 09/9/2024 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1024/SGDĐT-TCCBTC ngày 27/5/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025; Công văn số 1715/SGDĐT-TCCBTC ngày 10/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đăk Nông về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1250/KH-BHXX-SGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2024 của BHXX-Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Đăk Nông về kế hoạch triển khai thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn 949/CBHXH-TST ngày 03/7/2024 của BHXX tỉnh Đăk Nông về mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp kể từ ngày 01/7/2024;



Căn cứ Công văn số 329/CV-PGDĐT, ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa về việc triển khai thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025; Công văn 589/CV-PGDĐT, ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa về việc triển khai thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ biên bản họp phụ huynh năm học 2024 - 2025 ngày 28/9/2024 của Trường Tiểu học Tô Hiệu.

Trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương và kế hoạch hoạt động của nhà trường năm học 2024 – 2025, Trường Tiểu học Tô Hiệu xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu và mức thu năm học 2024 – 2025, cụ thể như sau:

## **I. CÁC KHOẢN THU BẮT BUỘC**

### **1. Bảo hiểm y tế**

#### **a) Căn cứ pháp lý:**

- Thực hiện thu theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT); Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT; Thông tư Liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện BHYT;

- Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

- Công văn 949/CBHXH-TST ngày 03/7/2024 của BHXH tỉnh Đắk Nông về mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp kể từ ngày 01/7/2024; Kế hoạch số 1250/KH-BHXH-SGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2024 của BHXH-Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Đắk Nông về kế hoạch triển khai thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;

#### **b) Mức đóng**

- Đối tượng học sinh tham gia BHYT: Mức đóng được tính như sau:  
 **$2.340.000 * 4.5% * 12 \text{ tháng} * 60\% = 758.160 \text{ đồng/12 tháng}$**

- Đối tượng được nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng gồm: *hộ nghèo, thân nhân ngành công an, quân đội...*

- Đối tượng được nhà nước hỗ trợ 70% gồm: *học sinh người dân tộc thiểu số.*

- Đối tượng được nhà nước hỗ trợ 90% gồm: *học sinh thuộc hộ cận nghèo.*

- Hình thức nộp: 03 tháng, 06 tháng, 09 tháng, 12 tháng.

#### **Lưu ý:**

- Học sinh thuộc đối tượng hộ **CẬN NGHÈO, DÂN TỘC THIỂU SỐ** thực hiện mua BHYT tại bộ phận LĐ-TB-XH thuộc UBND xã.

- Học sinh tham gia bảo hiểm y tế liên tục kể từ lần thứ hai trở đi thì thẻ bảo hiểm y tế có giá trị sử dụng nối tiếp với ngày hết hạn sử dụng của thẻ lần trước, tham gia không liên tục dưới 3 tháng thì thẻ BHYT có giá trị từ ngày đóng bảo hiểm y tế.

## **2. Kinh phí hoạt động Đội Thiếu niên: 45.000đ/em/năm.**

### **a) Căn cứ pháp lý**

Thực hiện theo công văn số 19/HĐ-LN, ngày 25/9/2018 của Sở Tài chính - Tỉnh đoàn Đắk Nông - Sở giáo dục và Đào tạo về việc thu chi, quản lý quỹ Đội trong trường học.

### **b) Quản lý quỹ**

- Việc quản lý thu, chi quỹ Đội phải đảm bảo chế độ tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước và có sự thống nhất giữa Liên đội với Ban giám hiệu nhà trường.

- Tổng phụ trách Đội chịu trách nhiệm quản lý thu, chi quỹ Đội theo đúng quy định.

### **c) Sử dụng quỹ**

Kinh phí hoạt động của Liên Đội được dùng để:

- Chi khen thưởng các nhân, tập thể có thành tích trong phong trào đội.
- Chi mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất cho hoạt động đội như trang bị hồ sơ, sổ sách, tài liệu nghiệp vụ, tạp chí, báo đội, trống, cờ tập huấn....
- Chi mua (in) phiếu chuyển sinh hoạt hè. loại giấy chứng nhận.
- Chi các hoạt động khác như xây dựng mô hình điem, hội nghị tập huấn tại liên đội, các hoạt động xã hội của đội như giúp đỡ đội viên, thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn
- Chi tham gia các hoạt động Đội do Hội đồng đội tổ chức.
- Tổ chức các hoạt động của đội: Thi văn nghệ, đại hội liên đội, thi tuần lễ văn hóa thể thao các dân tộc...
- Chi các hoạt động khác như thăm hỏi trao học bổng, tặng quà đội viên có hoàn cảnh khó khăn, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa,....

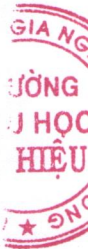
## **II. CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO HỌC SINH**

### **1. Dịch vụ phục vụ trực tiếp cho người học**

#### **1.1. Tiền vệ sinh nhà vệ sinh dành cho học sinh**

##### **a) Căn cứ pháp lý:**

Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về Quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.



b) *Mục đích:* Thuê lao công dọn rửa nhà vệ sinh học sinh, góp phần tạo môi trường vệ sinh nhà vệ sinh luôn được sạch sẽ.

c) *Đối tượng hưởng lợi:* Học sinh toàn trường.

d) *Dự kiến kế hoạch thu, chi:*

- Dự kiến thu:  $250 \times 90.000\text{đ}/\text{em}/9 \text{ tháng} = 22.500.000\text{đ}$ . (**Hai hai triệu năm trăm ngàn đồng**)

- Dự kiến chi: Tổng dự kiến chi: 22.500.000 đồng. (**Hai hai triệu năm trăm ngàn đồng**)

+ Hợp đồng chi trả tiền công:  $2.200.000\text{đ}/\text{tháng} \times 9 \text{ tháng} = 19.800.000\text{đ}$ .  
Người lao động tự đóng các khoản bảo hiểm theo quy định.

+ Ngoài ra, hỗ trợ cho lao công tiền mua trang phục lao động như: quần áo, bao tay, ủng ...: 2.700.000 đ.

### **2.1. Tiền Ứng dụng công nghệ thông tin trao đổi liên lạc**

a) *Căn cứ pháp lý:*

Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về Quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

b) *Mục đích:* Giúp phụ huynh nhận được tin nhắn từ nhà trường gửi tới số điện thoại để thông báo về lịch học, lịch thi, kết quả học tập rèn luyện, tra cứu kết quả của con em, cập nhật những thông báo mới nhất của nhà trường.... tất cả những thứ liên quan tới con em.

c) *Đối tượng thụ hưởng:* Toàn bộ học sinh tham gia đóng góp.

d) *Kế hoạch thu-chi:*

- Kế hoạch thu:  $250 \times 50.000\text{đ}/9 \text{ tháng} = 12.000.000\text{đ}$ . (**Mười hai triệu đồng**).

- Dự kiến chi: Chi trả dịch vụ liên lạc điện tử cho đơn vị VNPT: 12.000.000đ. (**Mười hai triệu đồng**).

### **2. Hỗ trợ hoạt động giáo dục**

#### **Phí mua giấy kiểm tra, phô tô đề kiểm tra**

a) *Căn cứ pháp lý:*

Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về Quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

b) *Mục đích:* Mua giấy kiểm tra, in, phô tô đầy đủ đề kiểm tra các lần kiểm tra trong năm học.

c) *Đối tượng hưởng lợi:* Học sinh toàn trường.

d) *Kế hoạch thu, chi:*

- Dự kiến thu:  $250 \times 30.000đ = 7.500.000đ$ .
- Dự kiến chi: Tổng dự kiến chi: 7.500.000 đồng.

### III. CÁC KHOẢN ĐỒNG GÓP TỰ NGUYỆN

#### 1. Kinh phí Ban đại diện cha mẹ học sinh

a) *Căn cứ pháp lý:* Thông tư 55/2011-TT-BGDĐT, ngày 22/11/2021 của Bộ GD&ĐT việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

b) *Mục đích:*

- Chi tổ chức cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Tổ chức hội nghị phụ huynh đầu năm, họp ban chấp hành do Ban đại diện CMHS trường tổ chức;

- Chi khen thưởng cho học sinh cuối năm, khen thưởng cho học sinh có các thành tích khác trong các cuộc thi, hội thi;

- Chi hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ, động viên cha mẹ, học sinh có hoàn cảnh khó khăn;

- Chi khen thưởng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng là tấm gương điển hình trong học tập, rèn luyện nhân cách, đạo đức; vượt khó học tốt; có tinh thần hỗ trợ, tương thân, tương ái, giúp đỡ bạn bè.

c) *Dự kiến thu:* 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

c) *Dự kiến chi:*

+ Kinh phí do ban đại diện CMHS các lớp quản lý (90%): 22.500.000 đồng.  
**(Hai mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng).**

+ Kinh phí do Ban đại diện CMHS lớp trích lên cho Ban đại diện trường quản lý (10%): 2.500.000 đồng. **(Hai triệu năm trăm ngàn đồng)**

Trên đây là kế hoạch thực hiện các khoản thu và mức thu năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Tô Hiệu./.

*Nơi nhận:*

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);
- UBND xã Đăk Nia (báo cáo);
- Các bộ phận, đoàn thể, ban ĐDCMHS;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



*Nguyễn Quang Phú*